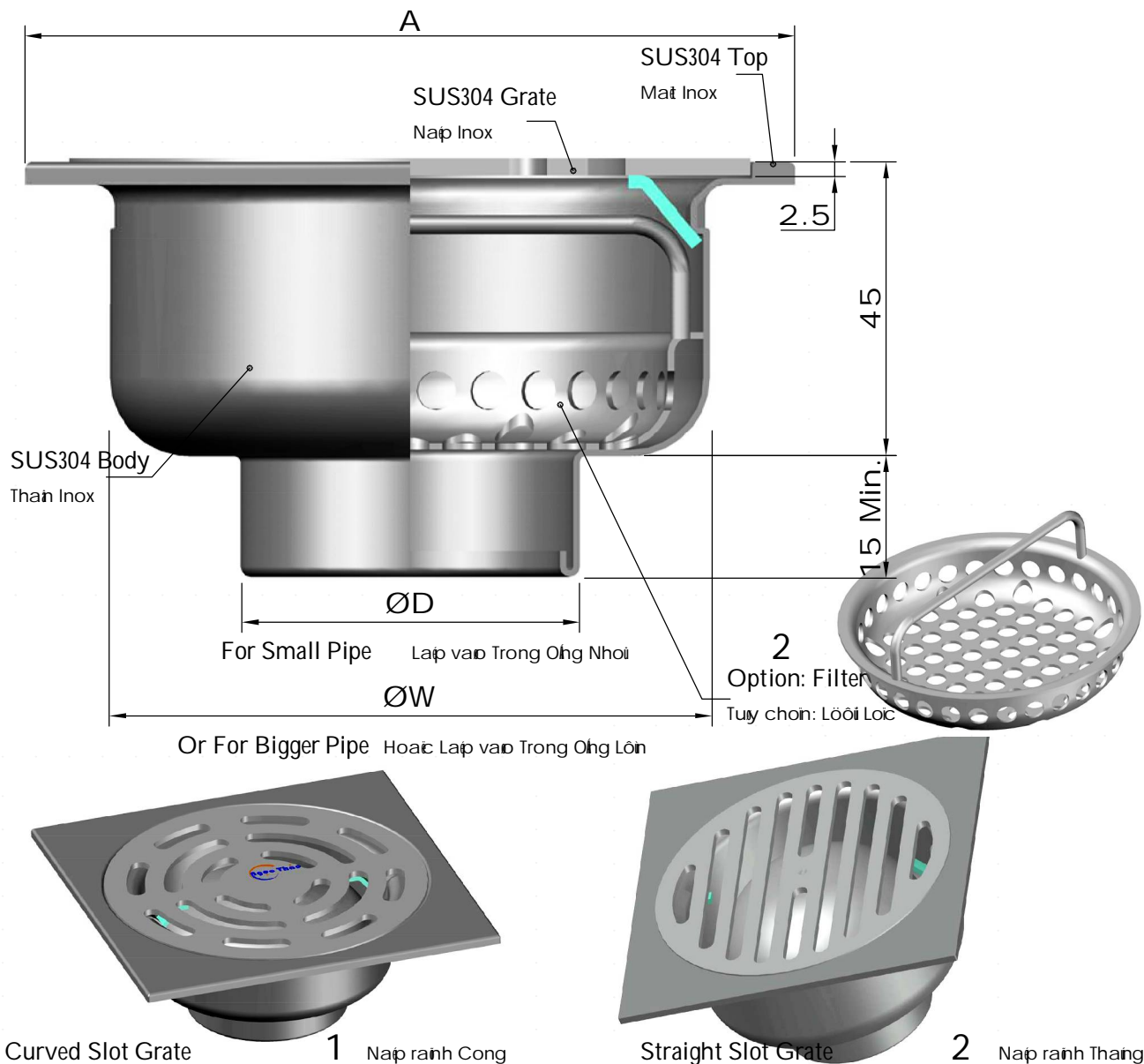


Kiểu DF..0 Model



Pipe Size	Or	A	ØD	ØW	Free Area	Code	Curved/Straight Slots		
Kích thước Ống	Hoặc	(mm)	(mm)	(mm)	Diện tích Thoát sàn (mm ²)	Mã số	Rãnh Cong/Thang		
(in)	(in)						1/2		
DN80	3	DN50	2	120	52	81	2,700	DF090 O 120 S? ? 23	With/Without Filter
DN100	4	DN65	2 1/2	140	68	102	3,200	DF114 O 140 S? ? 23	Có/Không có Lưới Lọc
DN125	5	DN80	3	160	81	126	4,000	DF140 O 160 S? ? 23	2/0
DN150	6	DN100	4	180	102	152	5,800	DF168 O 180 S? ? 23	